

Bản án số: **102/2018/HS-PT**

Ngày: 21-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn

Các thẩm phán: Ông Trần Nam Phương

Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Nhật M do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Nhật M đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HSST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Nhật M, sinh năm 1993 tại Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hải H, sinh năm 1963, con bà Phạm Thị V, sinh năm 1971; Chưa có vợ con;

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 04/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, tại Bản án số 01/2013/HSST; Ngày 29/05/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, tại Bản án số 81/2013/HSST. Tổng hợp hình phạt là 03 năm 09 tháng tù và chấp hành hình phạt tại trại giam Xuân Lộc đến ngày 03 tháng 06 năm 2016 được chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Nhân Thân: Ngày 10/3/2008 bị áp dụng biện pháp đưa đi trường giáo dưỡng số 4 thời hạn 24 tháng do có hành vi gây rối trật tự công cộng đến ngày 05/8/2010 tái hòa nhập cộng đồng. Ngày 31/5/2011 bị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Huy Khiêm thời hạn 24 tháng

do có hành vi gây thương tích, gây rối trật tự công cộng (M đã bỏ trốn chưa chấp hành xong). Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/11/2017 đến nay – *Có mặt*;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Nhật M có 02 tiền án chưa được xóa án tích và là người nghiện ma túy. Lúc 20 giờ ngày 31/10/2017, M điều khiển xe mô tô đến cửa hàng của anh T1 (không rõ họ tên) ở ấp B, xã A để sửa xe mô tô, lúc này có Nguyễn Thuận K và Võ Văn T2 cũng đang ở cửa hàng sửa xe của T1, sau khi sửa xe và tháo một số đồ phụ tùng của xe mô tô thì M có nhờ K và T2 cầm những phụ tùng xe mà M đã tháo mang về nhà M ở ấp B, xã A, huyện T. Sau khi K và T2 mang phụ tùng của xe mô tô về nhà cho M, M bảo K và T2 ở lại uống bia, K, T2 và M cùng ngồi uống bia tại bàn ghế đá trước nhà, khi mỗi người uống được 01 ly bia Sai Gòn thì M đi xuống chuồng gà phía sau nhà lấy một khúc cây dài khoảng 1,8m đi lên trên nhà và đi lòng vòng quanh nhà, thấy vậy nên T2 mới hỏi M là tìm gì vậy thì M không trả lời, sau đó M cầm khúc cây đi đến trước mặt của T2 và dùng cây đánh nhiều phát từ trên đầu xuống làm đầu của T2 chảy máu, bị đánh nên T2 đưa tay lên đỡ thì trúng vào tay, sau khi đánh T2 xong, M quay qua đánh K nhiều phát, thấy T2 chuẩn bị bỏ đi về thì M dùng dao không chế T2, lúc này có 02 người bạn của M đến nên M đuổi T2 và K đi về. Sau đó T2 đi Bệnh viện Đồng Nai điều trị vết thương, còn K đến Bệnh viện Đa khoa T điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0883/GDPY/2017 ngày 03/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Võ Văn T2: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Võ Văn T2 là 27%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 22/01/2018 của TAND huyện Long Thành đã áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; điểm d, đ khoản 2 Điều 134; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Nhật M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/02/2018, bị cáo Hoàng Nhật M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án 03 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được

tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 31/10/2017, do bị cáo có sử dụng ma túy đá nên không kiểm soát được hành vi, bị cáo đã dùng đoạn cây tre dài khoảng 1,8m đánh nhiều nhất trúng vào đầu và tay người bị hại, gây thương tích cho người bị hại 27 %.

[2] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại sức khỏe người bị hại trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần người bị hại. Mặc dù giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đã dùng một khúc cây là hung khí nguy hiểm đánh nhiều nhất vào đầu và tay gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 27% và dùng dao uy hiếp người bị hại nên cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở.

[3] Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án chưa được xóa án tích nhưng khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không có nhận thức sửa chữa để trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06(sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Nhật M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Nhật M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017; điểm d, đ khoản 2 Điều 134; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nhật M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Hoàng Nhật M phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Long Thành(2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thành Sơn